

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Khóa thi: ngày 30/03/2024

(theo quyết định số: 16 /QĐ/TTNNTH, ngày 05 tháng 04 năm 2024)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Lý thuyết	Thực hành	Đánh giá
1	24CB4028	Nguyễn Thị Bích Ái	07/12/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
2	24CB4029	Nguyễn Thế An	02/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
3	24CB4030	Lý Quang Anh	26/12/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
4	24CB4031	Phạm Võ Quốc Bảo	22/12/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
5	24CB4032	Phạm Anh Bảo	08/08/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.7	7.5	Đạt
6	24CB4033	Châu Ngọc Bảo	20/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
7	24CB4034	Bùi Nguyên Bảo	06/08/2006	Ninh Bình	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
8	24CB4035	Ung Nho Bảo	25/12/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
9	24CB4036	Nguyễn Duy Bin	13/04/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
10	24CB4037	Nguyễn Quỳnh Thảo Châu	20/02/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
11	24CB4038	Nguyễn Hải Đăng	08/12/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
12	24CB4039	Huỳnh Thị Diễm	18/06/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
13	24CB4040	Nguyễn Diễm	05/07/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
14	24CB4041	Phan Đức Sao Diễm	15/04/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.3	6.0	Đạt
15	24CB4042	Nguyễn Phương Minh Đức	01/08/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	7.0	7.0	Đạt
16	24CB4043	Nguyễn Văn Dũng	03/11/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	7.0	Đạt
17	24CB4044	Nguyễn Văn Hoàng Duy	08/06/2006	Đắk Lắk	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
18	24CB4045	Phạm Thị Kỳ Duyên	31/05/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
19	24CB4046	Trương Đông Giang	18/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
20	24CB4047	Phạm Nguyễn Hương Giang	02/10/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	6.7	6.0	Đạt
21	24CB4048	Trần Thị Thu Hà	19/08/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.3	6.0	Đạt
22	24CB4049	Lê Nguyễn Duy Hải	17/02/2006	Hừa Thiên Hu	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
23	24CB4050	Ngô Huỳnh Duy Hải	04/05/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.3	6.0	Đạt
24	24CB4051	Hồ Thị Thanh Hằng	30/12/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
25	24CB4052	Lê Văn Hậu	25/06/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
26	24CB4053	Cao Phan Chí Hiếu	23/06/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
27	24CB4054	Nguyễn Hữu Hoàng	17/03/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
28	24CB4055	Ngô Đức Hùng	10/05/1994	Thanh Hóa	Nam	Kinh	6.0	7.0	Đạt
29	24CB4056	Lâm Khải Hưng	17/12/1996	Quảng Nam	Nam	Kinh	7.3	6.5	Đạt
30	24CB4057	Bùi Ngọc Huy	11/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Ly thuyết	Thực hành	Đánh giá
31	24CB4058	Đặng Quang Huy	12/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
32	24CB4059	Trần Quang Huy	07/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
33	24CB4061	Trần Việt Khoa	04/04/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
34	24CB4062	Nguyễn Duy Khoa	29/03/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
35	24CB4063	Võ Trung Kiệt	01/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
36	24CB4064	Huỳnh Đoàn Nhật Lâm	08/02/2006	Đăk Lăk	Nam	Kinh	7.3	10.0	Đạt
37	24CB4065	Lương Thị Lê	20/10/1988	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	6.0	6.0	Đạt
38	24CB4066	Nguyễn Văn Lộc	26/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
39	24CB4067	Trương Phi Long	11/04/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
40	24CB4068	Nguyễn Trần Lưu	19/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
41	24CB4069	Võ Văn Mạnh	17/05/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
42	24CB4070	Châu Thị Na	20/10/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
43	24CB4071	Nguyễn Thị Ly Na	16/08/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
44	24CB4072	Nguyễn Văn Nam	10/07/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
45	24CB4073	Huỳnh Thanh Nam	19/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
46	24CB4074	Nguyễn Tấn Nghĩa	30/07/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
47	24CB4075	Phạm Thảo Nguyên	13/10/2006	Đăk Lăk	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
48	24CB4076	Trần Thị Bích Nguyệt	20/08/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.7	8.5	Đạt
49	24CB4077	La Tuệ Nhân	26/06/2006	p.Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
50	24CB4078	Phan Thị Kim Nhu	27/02/2005	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.3	5.0	Đạt
51	24CB4079	Lương Thanh Nhuận	30/07/1997	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	9.5	Đạt
52	24CB4080	Bùi Ngọc Nhựt	28/08/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
53	24CB4081	Nguyễn Toàn Phong	11/04/2006	Đà Nẵng	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
54	24CB4121	Phạm Trọng Phong	01/03/1980	Thái Bình	Nam	Kinh	7.7	7.0	Đạt
55	24CB4082	Nguyễn Trung Phương	16/12/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.5	Đạt
56	24CB4083	Đoàn Văn Quân	11/07/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
57	24CB4084	Võ Cao Quân	15/11/2005	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.5	Đạt
58	24CB4085	Võ Văn Quang	15/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
59	24CB4086	Lê Văn Quốc	26/04/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.3	6.5	Đạt
60	24CB4087	Đặng Ngọc Sang	29/03/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
61	24CB4088	Đinh Phú Sang	24/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
62	24CB4089	Nguyễn Tấn Sỹ	07/07/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
63	24CB4090	Huỳnh Minh Tâm	27/03/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
64	24CB4091	Đỗ Minh Thắng	10/03/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
65	24CB4092	Nguyễn Khắc Chí Thành	22/06/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Lý thuyết	Thực hành	Đánh giá
66	24CB4093	Nguyễn Văn Thành	01/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
67	24CB4094	Trương Ngọc Thế	16/11/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
68	24CB4095	Mai Thị Thoa	07/11/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	6.5	Đạt
69	24CB4096	Lê Vũ Minh Thư	14/07/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
70	24CB4097	Mai Văn Thức	05/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
71	24CB4098	Trịnh Đình Thức	19/01/1985	Khánh Hòa	Nam	Kinh	8.3	9.0	Đạt
72	24CB4099	Ngô Công Thương	25/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
73	24CB4100	Nguyễn Ngọc Tiên	19/09/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
74	24CB4101	Mai Thanh Tín	14/10/2000	Đà Nẵng	Nam	Kinh	7.7	9.0	Đạt
75	24CB4102	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	12/03/2006	p.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
76	24CB4103	Đoàn Thị Đoan Trang	18/08/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.0	Đạt
77	24CB4104	Nguyễn Văn Trí	16/01/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
78	24CB4105	Phan Minh Trí	05/06/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.3	6.0	Đạt
79	24CB4106	Nguyễn Thị Đoan Trinh	04/09/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
80	24CB4107	Lê Thị Mỹ Trinh	08/03/2006	Quảng Nam	Nữ	Kinh	5.0	5.5	Đạt
81	24CB4108	Ngô Quang Trung	27/04/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.3	5.5	Đạt
82	24CB4109	Đặng Trường	08/04/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
83	24CB4110	Nguyễn Tường	18/12/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
84	24CB4111	Ngô Đình Vân	07/10/1988	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.5	Đạt
85	24CB4112	Phan Văn Vĩ	06/11/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
86	24CB4113	Võ Văn Việt	04/11/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	6.0	Đạt
87	24CB4114	Lương Thế Vinh	09/03/1994	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	8.5	Đạt
88	24CB4115	Nguyễn Thanh Vũ	25/11/1998	Quảng Nam	Nam	Kinh	9.0	9.0	Đạt
89	24CB4116	Huỳnh Tấn Vũ	08/12/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
90	24CB4117	Phan Lê Như Vũ	19/03/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt
91	24CB4118	Cao Long Vũ	05/04/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.0	5.5	Đạt
92	24CB4119	Nguyễn Tiến Vũ	11/10/2006	Quảng Nam	Nam	Kinh	5.7	5.0	Đạt
93	24CB4120	Vương Quốc Vũ	15/10/2005	p.Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	5.0	5.0	Đạt

Danh sách này có: 93 (thí sinh)